

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 217/2021/HS-PT

Ngày: 24/12/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Huệ

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Dung

Bà Lê Thị Thủy

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Xuân Tú - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Bà Cù Thị Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 290/2021/TLPT-HS ngày 02 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo Đỗ Viết T và đồng phạm, do có kháng cáo của bị cáo Đỗ Viết T và Nguyễn Văn T1 đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2021/HS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Đỗ Viết T, sinh năm 1983 tại xã Th, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn M, xã Th, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Viết T2 và bà Ngô Thị Th; có vợ là Phạm Thị H 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2005; tiền sự: Không; Tiền án: 01. Tại bản án số 10/2019/HSST ngày 27/02/2019 Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa xử phạt bị cáo Đỗ Viết T 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 5 năm về tội đánh bạc.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/5/2021 đến ngày 06/5/2021 chuyển tạm giam. Đến ngày 21/5/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp bảo lãnh; vắng mặt.

2. Nguyễn Văn T1, sinh năm 1991 tại xã Th, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn M, xã Th, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị D1; có vợ là Nguyễn Thị N và 01 con sinh năm 2020; Tiền án: Không; Tiền sự: 01. Ngày 30/01/2017 bị Tòa án nhân

dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, chấp hành xong ngày 27/7/2019.

Nhân thân: Năm 2011 bị Chủ tịch UBND huyện N quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc do bị nghiện ma túy, chấp hành xong tháng 01/2013. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/5/2021 đến ngày 07/5/2021 thì được thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị: Vũ Hữu H, Đỗ Công Th; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ 15 phút ngày 02/5/2021, tổ công tác Công an huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa phối hợp với Công an xã Thăng Bình tuần tra kiểm soát trên địa bàn xã thì nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, tại gia đình anh Vũ Hữu T3 ở thôn T, xã Th, huyện N có một số đối tượng đang đánh bài ăn tiền. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra và phát hiện bắt quả tang 4 đối tượng đang tham gia đánh bạc gồm: Nguyễn Văn T1, Vũ Hữu H, Đỗ Công Th và Đỗ Viết T. Công an đã lập biên bản phạm tội quá tang và thu giữ tại chiếu bạc số tiền 7.200.000 đồng, 52 cây bài trong bộ bài tú lơ khơ; 01 chiếc chiếu nan đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra, các bị cáo khai nhận: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 01/5/2021 Nguyễn Văn T1, Vũ Hữu H, Đỗ Công Th và Đỗ Viết T đến nhà Vũ Hữu T3 uống rượu. Sau khi uống rượu xong, tất cả ra bàn người uống nước. Khoảng 22 giờ cùng ngày, Vũ Hữu T3 cùng vợ đi ngủ còn T1, Hoàng, Th, Tú tiếp tục ngồi uống nước. Trong lúc ngồi xuống nước, H nói “Ta chơi bài một tý cho vui nhé”, được mọi người đồng ý, H bỏ ra 50.000 đồng đi mua bài và nước uống, sau đó tất cả cùng ngồi xuống chiếu đã trải sẵn từ trước và thống nhất đánh bài ăn tiền dưới hình thức đánh liêng, mức tiền cược thấp nhất là 10.000 đồng, cao nhất 200.000 đồng. Do không mang tiền, nên Th vay của Tú 2.000.000 đồng, T1 vay của T 900.000 đồng. Các bị cáo đánh đến khoảng 23 giờ thì có Vũ Hữu H ở thôn T, xã Th và Nguyễn Văn Đ ở thôn Làng M, xã Th đến ngồi xem. Đến 00 giờ 15 phút ngày 02/5/2021 thì bị Công an huyện Nông Cống bắt quả tang.

Số tiền mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc như sau: H 350.000 đồng, T 3.950.000 đồng, Th 2.000.000 đồng và T1 900.000 đồng. Tổng cộng 7.200.000 đồng. Đối với Vũ Hữu T3 là chủ nhà nhưng do say rượu nên đi ngủ trước, không biết các bị cáo rủ nhau đánh bạc tại nhà mình nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống không có căn cứ để xử lý. Đối với Vũ Hữu H và Nguyễn Văn Đ có ngồi xem các bị cáo đánh bạc, nhưng không tham gia đánh bạc nên không có căn cứ xử lý.

+ Vật chứng trong vụ án: Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 7.200.000 đồng; 52 cây bài tú lơ khơ; 01 chiếc chiếu nan tre (đã qua sử dụng). Toàn bộ vật chứng đã

được Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nông Cống ngày 09 tháng 8 năm 2021.

* Tại Bản án số 59/2021/HS-ST ngày 29/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa:

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự; Tuyên bố các bị cáo Đỗ Viết T, Nguyễn Văn T1, Vũ Hữu H và Đỗ Công Th phạm tội “Đánh bạc”

1. Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58; khoản 2 Điều 56; Điều 38 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Đỗ Viết T 09 (chín) tháng tù. Tổng hợp với 36 tháng tù của Bản án số 10/2019/HS-ST ngày 27/02/2019 của TAND huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa thành 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù, được trừ 01 tháng 24 ngày tạm giữ, tạm giam của cả 2 bản án. Bị cáo còn phải chấp hành 03 (ba) năm 07 (bảy) tháng 06 (sáu) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn T1.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 09 (chín) tháng tù, được trừ đi 06 ngày tạm giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Căn cứ: Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Vũ Hữu H.

Xử phạt bị cáo Vũ Hữu H 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/9/2021). Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước.

4. Căn cứ: Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đỗ Công Th.

Xử phạt bị cáo Đỗ Công Th 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/9/2021). Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên chế định án treo đối với các bị cáo, xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

* Ngày 04/10/2021 và ngày 08/10/2021 bị cáo Đỗ Viết T và bị cáo Nguyễn Văn T1 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo T giữ nguyên nội dung kháng cáo và xuất trình Huân chương Kháng chiến hạng nhì của ông Nguyễn Văn Ba (ông nội bị cáo). Bị cáo Tú vắng mặt.

- Quan điểm của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa: Đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo Đỗ Viết T, nhưng không được ra bản án, quyết định không có lợi cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn T1 xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự (Ông nội bị cáo là ông Nguyễn

Văn B được Hội đồng nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì). Đề nghị Hội đồng xét xử, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; sửa bản án 59/2021/HS-ST ngày 29/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa; giảm cho bị cáo T1 từ 01 đến 03 tháng tù.

Đối với bị cáo Đỗ Viết T vắng mặt tại phiên tòa và không xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, nên không có căn cứ xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Văn T1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo được chấp nhận. Bị cáo Đỗ Viết T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T1 và Đỗ Viết T làm theo đúng quy định tại Điều 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Viết T1 vắng mặt, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị cáo T theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự .

[2] Xét kháng cáo của bị cáo:

Lời khai nhận tội của bị cáo Đỗ Viết T và Nguyễn Văn T1 trong giai đoạn điều tra, xét xử sơ thẩm và lời khai của bị cáo Tuấn tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu khác thu thập trong quá trình điều tra, đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 00 giờ 15 phút ngày 02/5/2021, tại nhà anh Vũ Hữu T3 ở thôn T, xã Th, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa, các bị cáo Đỗ Viết T, Nguyễn Văn T1, Vũ Hữu H và Đỗ Công Th đang đánh bạc trái phép dưới hình thức chơi liêng, mục đích sát phạt nhau, được thua bằng tiền thì bị Tổ công tác Công an huyện Nông Cống bắt quả tang; thu giữ tại chiếu bạc 7.200.000 đồng.

Với hành vi trên, Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa tuyên xử bị cáo Đỗ Viết T, Nguyễn Văn T, Vũ Hữu H và Đỗ Công Th phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc đầy đủ tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của từng bị cáo. Cụ thể bị cáo Đỗ Viết T có một tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 và tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Bị cáo Nguyễn Văn T1 có 2 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; nhân thân của bị cáo Tú có 01 tiền án, bị cáo Tuấn có 01 tiền sự, để quyết định mức hình phạt 09 tháng tù đối với bị cáo T và T1 là có căn cứ.

Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn T1 xuất trình tài liệu ông nội bị cáo là ông Nguyễn Văn B được Hội đồng nhà nước tặng Huân chương Kháng chiến hạng nhì. Vì vậy, bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt. Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị giảm cho bị cáo T1 từ 01 đến 03 tháng tù là có căn cứ.

Đối với bị cáo Đỗ Viết T không có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, nên không có căn cứ xem xét giảm nhẹ hình phạt theo đơn kháng cáo của bị cáo.

[3] Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Đỗ Viết T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận. Bị cáo Nguyễn Văn T1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ: Điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm b, h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Viết T. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T1. Sửa bản án số 59/2021/HSST ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa.

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58; khoản 2 Điều 56; Điều 38 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Đỗ Viết T 09 (chín) tháng tù. Tổng hợp với 36 tháng tù của Bản án số 10/2019/HS-ST ngày 27/02/2019 của TAND huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa thành 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù, được trừ 01 tháng 24 ngày tạm giữ, tạm giam của cả 2 bản án. Bị cáo còn phải chấp hành 03 (ba) năm 07 (bảy) tháng 06 (sáu) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T1 06 (sáu) tháng tù, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 02/05/2021 đến ngày 07/5/202. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

* Án phí phúc thẩm: Buộc bị cáo Đỗ Viết T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Nguyễn Văn T1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

* Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

* Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp Thanh Hóa;
- VKS,TA,THAHS huyện Nông Cống;
- THADS huyện Nông Cống;
- Bị cáo;
- Tổ HC-TP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Thị Hiệu